

Số: 179/2023/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hoà, ngày 12 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tân và ông Lê Văn Đô

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Thuỳ Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà tham gia phiên tòa: Ông Giáp Văn Hùng- Kiểm sát viên

Căn cứ vào các Điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 225/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 2000. ĐKHKT: Thôn TT, xã TS, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn TX, xã YT, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn TT, xã TS, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Văn Đ1, sinh ngày 28/10/2018. Chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Thị An, sinh ngày 21/12/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con, các bên không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Các đương sự đều xác Đ không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002857 ngày 14/7/2023. Xác nhận chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã TS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân

Thêm phần - Chẩn đoán phiên tòa

Phạm Thị Chuyên